TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 04-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

2/ Ông Nguyễn Văn Diện

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: L V K ,** sinh năm 2000 tại Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Sòng, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Bản Sòng xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: L V P; Con bà: L T P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cát Tiên từ ngày 23/02/2021 đến nay.

2. Họ và tên: **N V T**; Sinh năm: 2000, tại: Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Tổ dân phố 3C; thị trấn ĐạTẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; Giới; tính Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: N V H; Con bà: N T D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

3. Họ và tên**: N V T D;** Sinh năm: 1992, tại: Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3C; thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: N V H;

Con bà: N T D; Vợ: L T Á N; Con: Có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

4. Họ và tên**: L V;** Sinh năm: 1961, tại: Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Thôn Vĩnh Phước, xã Đạ Lây, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Lương Kiếm (Đã chết); Con bà: L T C (Đã chết); Vợ; H T K A; Con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại .

Người bị hại: Công ty cổ phần chăn nuôi CP. Việt Nam.

Địa chỉ: khu công nghiệp Biên Hòa II, Phường Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông M, chức vụ: tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông P T T - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: 325/6C khu phố 7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa. Tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

Ông T H Q – sinh năm 1994 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Ông L T N – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/02/2021, N V T là nhân viên trại heo H H Quân thuộc Công ty cổ phần chăn nuôi C. P. Việt Nam tại Thôn 3, xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng thấy anh T H Q là trưởng trại heo và anh L T N là phó trại heo đi ra ngoài ăn tất niên. T nảy sinh ý định trộm cắp heo con mang về nhà nuôi nên gọi điện thoại cho anh trai mình là N V T D hỏi có nuôi heo không nếu nuôi sẽ bắt trộm cho mấy con để nuôi. Lúc này D đang ở nhà bố vợ mình là L V ở thôn Vĩnh Phước xã Đạ Lây huyện Đạ Tẻh nên có hỏi bố vợ có nuôi heo không nếu nuôi sẽ nhờ người trong trại heo bắt trộm cho mấy con. Ông V đồng ý và nói bắt cho 06 con sẽ trả cho người bắt 5.000.000 đồng. Sau đó Tâm gọi điện thoại cho L V K là công nhân trong trại heo nhờ Khải bắt trộm cho 06 con heo và hứa xong việc sẽ trả cho K 5.000.000 đồng. T đưa số điện thoại của D cho K để nếu bắt được heo thì sẽ gọi D tới lấy. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày K đi đến nhà số 5, phân trại 11 của trại heo bắt trộm 06 con heo con giống, mỗi con nặng khoảng 05 kg, rồi bỏ vào hai bao xác rắn đựng cám heo, mỗi bao 03 con rồi leo qua cửa sổ ra ngoài trại heo và gọi điện cho D rồi chỉ đường cho D đi vào để lấy heo. D điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 49M1 - 126.14 chở theo ông V đi vào trang trại heo gặp Khải để lấy heo. D bỏ 01 bao heo lên đằng

trước ba ga xe còn ông Vệ ngồi sau ôm một bao heo rồi D điều khiển xe chạy về lại xã Đạ Lây thì gặp anh T H Q và anh L T N, nghi ngờ có người bắt trộm heo nên anh Q và anh N đã chặn xe D lại kiểm tra phát hiện heo con của trang trại nên đã trình báo cơ quan Công an. Quá trình làm việc với cơ quan công an các bị cáo Ng V T, L V K, N V T D, L V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như trên. BL: 98 – 111; 118 – 133; 140 – 154; 161 - 173

Vật chứng thu giữ: 06 (sáu) con heo con khoảng 25 ngày tuổi, mỗi con nặng khoảng 05 kg; 02 bao tải (bao xác rắn), màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N V T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu hồng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của L V Ki; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N V T D; 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 49M1 - 126.14.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 08/02/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cát Tiên xác định giá trị của 06 con heo con là 10.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT- VKSCT ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo L V K, NVăn Tình D, L Vvà N V T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo L V K, N V T D, L V và N V T khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng viện kiểm sát truy tố là đúng không oan sai, bị cáo không có ý kiến gì bản cáo trạng, bị cáo không bào chữa hành vi phạm tội của mình đề nghị hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đối với các bị cáo L V K, N V T D, L V và N V T. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt các bị cáo L V K, N V T D, L V và N V T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đề nghị trả tự do bị cáo L V K tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác. Về phần dân sự người bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu gì không đề nghị. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N V T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu hồng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Lò Văn Khải; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N VT D; Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải (bao xác rắn), màu trắng, đã qua sử dụng;

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đúng về thẩm quyền, trình tự quy định trong bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại vắng mặt, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 bộ luật tố tụng hình sự

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 07/02/2021, L V K, N V T D, L V và N V T có hành vi lén lúc trộm cắp tài sản 06 con heo có giá trị 10.500.000đ. Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo LV K, N V T D, L V và N V T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng cố tình thực hiện. hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất từ trước, thuộc đồng phạm giản đơn.

Vị trí vai trò đồng phạm của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo T là người khởi xứng việc trộm cắp tài sản, bị cáo Klà người trực tiếp thực hiện việc trộm cắp, bị cáo D và bị cáo V là giúp sức việc trộm cắp tài sản. Do vậy cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo K có thời gian đi nghĩa vụ quân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS năm 2015; Điều 328 bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng. Đề nghị trả tự do cho bị cáo K tại phiên tòa. Là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Xét thấy: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nới ở rõ ràng đủ điều kiện áp dụng Điều 65 BLHS năm 2015 không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ tính răn đe.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét phần dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng**:** 06 (sáu) con heo con khoảng 25 ngày tuổi, mỗi con nặng khoảng 05 kg; 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 49M1 - 126.14. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 bao tải (bao xác rắn), màu trắng, đã qua sử dụng không có giá trị Hội đồng xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N V T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu hồng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Lò Văn Khải; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của N V T D đây là vật chứng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Hội đồng xét thấy cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo L V K, N V T, Ng V T D, L V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **L V K 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 04/6/2021.

Căn cứ vào Điều 328 bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo L V K ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo **N V T 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 04/6/2021.

Xử phạt bị cáo **N V T D 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 04/6/2021.

Xử phạt bị cáo **L V 09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 04/6/2021.

Giao bị cáo L V K cho Ủy ban nhân dân xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Giao các bị cáo N V T, N V T D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

Giao bị cáo L V cho Ủy ban nhân dân xã Đạ Lây, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

Giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 bộ luật hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bao tải (bao xác rắn), màu trắng, đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu hồng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, màu tím xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên.

(Các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa công an huyện Cát Tiên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên).

[3]Về án phí**:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- CA huyện Cát Tiên;
- Chi cục THADS huyện Cát Tiên
- Những người tham gia tố tụng;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**